TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: **173**/2025/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 08 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 143/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Ngô Thị N, sinh năm 1991**
- **Bị đơn: Anh Bùi Quang P, sinh năm 1971**

Cùng HKTT: TDP số 18, phường T, quận N, H.

Cùng trú tại: Ô đất 16-ĐG2, ngõ 125 Đ, phường T, quận N, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí Tòa án của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị N và anh Bùi Quang P.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Ngô Thị N và anh Bùi Quang P có 03 con chung là Bùi Kiến Thành, sinh ngày 18/10/2017, Bùi Phương Thúy, sinh ngày 29/7/2019, Bùi Việt Thắng, sinh ngày 25/8/2023. Anh chị thống nhất thỏa thuận để chị N là người

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Thành, cháu Thúy và cháu Thắng cho đến khi cháu Thành, cháu Thúy và cháu Thắng đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh P tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Thành, cháu Thúy và cháu Thắng 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng)/tháng/3 cháu kể từ tháng 4/2025 cho đến khi cháu Thành, cháu Thúy và cháu Thắng đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh Bùi Quang P có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Ngô Thị N và anh Bùi Quang P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Ngô Thị N và anh Bùi Quang P thống nhất xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ngô Thị N phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Bùi Quang P phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Ngô Thị N chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0028255 ngày 20/3/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Chị N đã nộp đủ án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội (GCNKH số 87/2017 ngày 23/5/2017);
- Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị P